

Bản án số: **03/2026/HS-ST**
Ngày 22-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 –ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thanh Liêm;

2. Ông Võ Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thiên Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 07-01-2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Thảo T, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1984 tại Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: K58H47/5 Ông Ích Khiêm, Tổ 59, Phường Hải C, thành phố Đ; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1950 và bà Kiều Thị H, sinh năm 1949; có chồng đã ly hôn; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/10/2025. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 02 Công an thành phố Đà Nẵng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 3, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thị Thảo T thường đến cơ sở massage trị liệu thư giãn Kim Yên (địa chỉ: thôn Bình Phước, xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng) chơi thì quen biết

với Nguyễn Thị T là nhân viên của tiệm massage. Vào khoảng tháng 4/2025, Tâm nghe Thông kể về việc có hồ sơ trùng bảo hiểm xã hội và không giải quyết được chế độ bảo hiểm xã hội. Lúc này, Tâm nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của Thông. Tâm nói dối với Thông là mình có nhiều mối quan hệ với đội ngũ nhân viên chuyên xử lý hồ sơ giao dịch về tài chính và Bảo hiểm xã hội nên có thể giúp đỡ được Thông xử lý vấn đề trùng bảo hiểm xã hội. Nghe vậy, Thông nhờ Tâm giúp đỡ về việc giảm trùng bảo hiểm xã hội thì Tâm đồng ý giúp và yêu cầu Thông đưa cho Tâm số tiền 10.000.000 đồng để Tâm nhờ bạn làm giúp.

Ngày 14/5/2025, Nguyễn Thị T sử dụng số tài khoản ngân hàng Vietcombank 0041000191904 của mình để chuyển khoản vào số tài khoản Agribank 4211281016431 của Huỳnh Thị Thảo T số tiền 10.000.000 đồng. Đến ngày 03/6/2025, Tâm tiếp tục yêu cầu Thông chuyển thêm số tiền 5.000.000 đồng tiền phí làm lại sổ bảo hiểm mới thì Thông đồng ý. Ngày 04/6/2025, Thông đã trực tiếp đưa số tiền 5.000.000 đồng cho Tâm tại cơ sở massage trị liệu thư giãn Kim Yến. Sau khi nhận được số tiền 15.000.000 đồng nói trên của Thông thì Tâm đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân. Ngày 26/6/2025, Thông liên hệ với Tâm để hỏi về việc lấy sổ bảo hiểm xã hội thì được Tâm thông báo là ngày 02/7/2025 đến tại địa chỉ số 43 Xô Viết Nghệ Tĩnh, thành phố Đà Nẵng để lấy sổ bảo hiểm xã hội. Tuy nhiên, đến ngày 02/7/2025, Nguyễn Thị T đến Bảo hiểm xã hội cơ sở Tiên Phước hỏi thì biết được hồ sơ giảm trùng bảo hiểm xã hội của Thông vẫn chưa được giải quyết nên biết mình đã bị lừa chiếm đoạt tài sản. Ngày 06/7/2025, Nguyễn Thị T đến Công an xã Tiên Phước trình báo sự việc.

Với các tình tiết nêu trên, tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSKV7-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Thảo T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thảo T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thảo T từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo Huỳnh Thị Thảo T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị Thảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập hợp pháp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng tháng 4/2025 tại tiệm massage Kim Yến, Huỳnh Thị Thảo T được Nguyễn Thị T kể về việc hồ sơ trùng bảo hiểm xã hội và không giải quyết được, lúc này Huỳnh Thị Thảo T nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Thông nên đã đưa ra các thông tin gian dối để Nguyễn Thị T tin rằng Huỳnh Thị Thảo T có thể giúp và xử lý được hồ sơ giảm trùng bảo hiểm xã hội, Nguyễn Thị T đã đưa cho Huỳnh Thị Thảo T 02 lần tiền, một lần 10.000.000 đồng, một lần 5.000.000 đồng, tổng cộng 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Hành vi nêu trên của Huỳnh Thị Thảo T đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Khẩn định Cáo trạng số 16/CT-VKSKV7-HS ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét thấy, bị cáo Huỳnh Thị Thảo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc xâm phạm đến tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại đến tài sản của bị hại mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Huỳnh Thị Thảo T đã dùng thủ đoạn gian dối để bị hại 02 lần đưa tiền cho bị cáo, mỗi lần nhận tiền đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Do đó, trong quá trình lượng hình sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị T đã nhận lại số tiền 15.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có tạm giữ của bị cáo Huỳnh Thị Thảo T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 14, màu xanh, số seri 61674/W4YS02707, không gắn sim, đã qua sử dụng. Xét thấy, bị cáo Huỳnh Thị Thảo T sử dụng điện thoại di động này để liên lạc, trao đổi với bị hại Nguyễn Thị T trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[2.6]: Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thảo T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị Thảo T **12** (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 30/10/2025).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 14, màu xanh, số seri 61674/W4YS02707, không gắn sim, đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Thị Thảo T.

Hiện, vật chứng này đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 –Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2026.

3. Về án phí: căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Thị Thảo T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7 –Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Hải

